TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 17-6-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận

Ông Nguyễn Ngọc Giao

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm D, xã N, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; "có mặt".

Bị đơn: Anh Mai Công L; sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm D, xã N, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07-3-2022, bản tự khai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị N trình bày: Chị và anh Mai Công L tự nguyện tìm hiểu và đã được Ủy ban nhân dân xã N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12-3-2011. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, anh L hay đánh vợ, rượu chè, cờ bạc không chăm lo cho gia đình; vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2022 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho

chị được ly hôn anh L. Vợ chồng có 02 con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày 28-12-2011 và Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017. Khi ly hôn chị nhận nuôi 02 con chung; nếu không được nuôi cả 2 con chung thì chị nhận nuôi cháu Mai Thành L, không yêu cầu cấp dưỡng; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai ngày 18-4-2022, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Mai Công L trình bày: Anh và chị Trần Thị N kết hôn với nhau vào ngày 12-3-2011, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã N. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra một vài mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, anh bắt gặp chị N nhắn tin cho người đàn ông khác. Vợ chồng có 02 con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày 28-12-2011 và Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017. Nay chị N có đơn ly hôn, anh không đồng ý vì mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi con. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh nhận nuôi cả 2 con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản làm việc ngày 14-4-2022, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xã N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Trần Thị N và anh Mai Công L được Ủy ban nhân dân xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2011, do không hợp nhau dẫn tới mâu thuẫn; vợ chồng có 02 con chung. Nay chị N có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con theo quy định của pháp luật

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Trần Thị N ly hôn anh Mai Công L. Về con chung: Giao chị Trần Thị N nuôi con chung là Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017; giao anh L nuôi con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày28-12-2011. Chị N, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Mai Công L tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào năm 2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 08 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh L nghi ngờ chị N không chung thủy, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng

không hợp nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh L mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không

đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị N xin ly hôn anh L là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị N và anh L có 02 con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày 28-12-2011 và Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017. Căn cứ nguyện vọng của các đương sự, của cháu T có nguyện vọng ở với bố và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên giao chị N nuôi con chung là Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017; giao anh L nuôi con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày 28-12-2011. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các đương sự phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Mai Công L.

2. Về con chung: Giao chị Trần Thị N nuôi con chung là Mai Thành L, sinh ngày 29-4-2017; giao anh Mai Công L nuôi con chung là Mai Tuấn T, sinh ngày 28-12-2011 cho tới khi con đủ 18 tuổi. Chị N, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị N phải nộp 300.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000116 ngày 07-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, chị N đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị N và anh Mai Công L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lại hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Thu Hiền